

Số: 04/2023/QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 17 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Phân cấp thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ thông báo khởi công xây dựng
kèm theo hồ sơ thiết kế xây dựng và quản lý trật tự xây dựng
trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính
phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của
Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây
dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của
Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 2299/TTr-SXD ngày
05 tháng 10 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này phân cấp thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ thông báo khởi công
xây dựng kèm theo hồ sơ thiết kế xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn
tỉnh Kiên Giang.

2. Đối tượng áp dụng

Sở Xây dựng; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây gọi là Ủy
ban nhân dân cấp huyện), Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi
là Ủy ban nhân dân cấp xã) và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tham



gia hoạt động xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Điều 2. Phân cấp thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ thông báo khởi công xây dựng kèm theo hồ sơ thiết kế xây dựng và quản lý trật tự xây dựng

1. Phân cấp cho Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ thông báo khởi công xây dựng kèm theo hồ sơ thiết kế xây dựng và quản lý trật tự xây dựng đối với công trình xây dựng nằm trên địa bàn 02 đơn vị hành chính cấp huyện trở lên.

2. Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện

2.1. Tiếp nhận hồ sơ thông báo khởi công xây dựng kèm theo hồ sơ thiết kế xây dựng đối với các công trình được phân cấp quản lý trật tự xây dựng theo quy định tại điểm 2.2, điểm 2.3 khoản này; công trình quy định tại điểm b, điểm c khoản 3 Điều này và các công trình cụ thể sau đây:

a) Công trình thuộc dự án sử dụng vốn đầu tư công được Thủ tướng Chính phủ, người đứng đầu cơ quan Trung ương của tổ chức chính trị, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước, Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Quốc hội, Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan Trung ương của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và của tổ chức chính trị - xã hội, Chủ tịch UBND các cấp quyết định đầu tư xây dựng;

b) Công trình xây dựng theo tuyến ngoài đô thị phù hợp với quy hoạch xây dựng hoặc quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;

c) Công trình xây dựng đã được cơ quan chuyên môn về xây dựng thông báo kết quả thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau khi thiết kế cơ sở đủ điều kiện phê duyệt thiết kế xây dựng và đáp ứng các điều kiện về cấp giấy phép xây dựng theo quy định;

d) Nhà ở riêng lẻ có quy mô dưới 07 tầng thuộc dự án đầu tư xây dựng khu đô thị, dự án đầu tư xây dựng nhà ở có quy hoạch chi tiết 1/500 đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; công trình, nhà ở riêng lẻ được xây dựng trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa.

2.2. Quản lý trật tự xây dựng đối với các công trình xây dựng trên địa bàn quản lý trừ công trình quy định tại khoản 3 Điều này.

2.3. Quản lý trật tự xây dựng đối với công trình xây dựng nằm trên địa giới hành chính từ 02 xã, phường, thị trấn trở lên.

3. Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý trật tự xây dựng đối với các công trình trên địa bàn quản lý gồm:

a) Nhà ở riêng lẻ, trừ nhà ở riêng lẻ được xây dựng trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử văn hóa.

b) Công trình không thuộc đối tượng có yêu cầu phải lập báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng.

c) Công trình không thuộc đối tượng có yêu cầu phải lập báo cáo kinh tế -

kỹ thuật đầu tư xây dựng.

Điều 3. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

a) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, điều hành chung công tác quản lý nhà nước về trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh; nắm bắt tình hình trật tự xây dựng, báo cáo và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp để chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh.

b) Đôn đốc, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ thông báo khởi công xây dựng kèm theo hồ sơ thiết kế xây dựng và quản lý trật tự xây dựng theo phân cấp.

c) Hằng năm, xây dựng kế hoạch và tổ chức thanh tra, kiểm tra trách nhiệm trong công tác tiếp nhận hồ sơ thông báo khởi công xây dựng kèm theo hồ sơ thiết kế xây dựng và quản lý trật tự xây dựng đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã.

d) Chủ trì tổng hợp tình hình quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Xây dựng theo định kỳ 6 tháng, năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 4. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp nhận hồ sơ thông báo khởi công xây dựng kèm theo hồ sơ thiết kế xây dựng và quản lý trật tự xây dựng đối với các công trình được phân cấp quản lý.

2. Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc Ủy ban nhân dân cấp xã, các đơn vị, phòng ban trực thuộc và các cơ quan liên quan phối hợp, thực hiện trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ thông báo khởi công xây dựng kèm theo hồ sơ thiết kế xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

3. Mở và vào sổ theo dõi việc tiếp nhận hồ sơ thông báo khởi công xây dựng kèm theo hồ sơ thiết kế xây dựng đối với các công trình được phân cấp quản lý; sau khi tiếp nhận hồ sơ thông báo khởi công xây dựng kèm theo hồ sơ thiết kế xây dựng, kịp thời thông tin đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có công trình xây dựng để phối hợp quản lý.

4. Công bố công khai nội dung giấy phép xây dựng do Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân huyện; thông tin nội dung giấy phép xây dựng do Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân huyện cấp đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có công trình được cấp phép để phối hợp quản lý.

5. Tổng hợp, báo cáo tình hình quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn quản lý gửi về Sở Xây dựng theo định kỳ hàng quý (trước ngày 20 của tháng cuối quý), hàng năm (trước ngày 25 tháng 12) hoặc đột xuất khi có yêu cầu để tổng hợp, báo

cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Điều 5. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân cấp huyện về việc quản lý trật tự xây dựng đối với các công trình được phân cấp quản lý.

2. Chịu trách nhiệm đối với các hoạt động xây dựng trên đất không được phép xây dựng trong phạm vi quản lý. Phân công nhiệm vụ cho cán bộ, công chức thường xuyên theo dõi, kiểm tra, nắm thông tin kịp thời về tình hình thi công xây dựng các công trình trên địa bàn quản lý.

3. Báo cáo đầy đủ và chính xác tình hình quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn về Ủy ban nhân dân cấp huyện theo định kỳ hàng quý (trước ngày 15 của tháng cuối quý), hàng năm (trước ngày 20 tháng 12) hoặc đột xuất khi có yêu cầu để tổng hợp, báo cáo Sở Xây dựng.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

Giao Giám đốc Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

Điều 7. Điều khoản thi hành

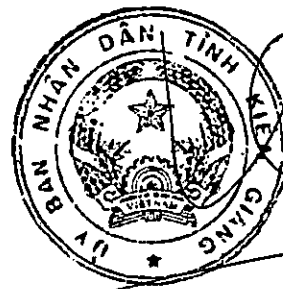
Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2023. *hư*

Nơi nhận:

- Như Điều 7 của Quyết định;
- Văn phòng Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Vụ Pháp chế (Bộ Xây dựng);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, ban ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Sở Xây dựng (05b);
- Công báo tỉnh;
- Website tỉnh;
- LĐVP, P. KT, P. TH;
- Lưu: VT, SXD, cvquoc.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Quốc Anh